

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2019/DS - ST
Ngày: 07 - 6 - 2019
V/v “Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Danh Thanh Phát

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Hoàng Nam
2. Ông Phan Ngọc Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Lộc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang:
Không tham gia phiên tòa.

Ngày 07 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2019/TLST - DS ngày 02 tháng 01 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST - DS, ngày 25 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng A.

Địa chỉ: Tòa nhà C, số 109 T, phường N, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Phạm Doãn S, chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc Ngân hàng A.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng A - Chi nhánh KG (Văn bản ủy quyền số: 6650/2017/QĐ - TGD ngày 20/6/2017).

Người được ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông Đoàn Hồng V, sinh năm: 1986, chức vụ: Tổ trưởng tổ khách hàng Ngân hàng A - Chi nhánh KG (Văn bản ủy quyền số: 535/2019/QĐ - Lienvietpostbank ngày 07/6/2019 “có mặt”.

Địa chỉ: Số C9 - 19, đường L, phường L1, thành phố O, tỉnh Kiên Giang.

2. *Bị đơn:* Ông Võ Văn K1, sinh năm: 1985 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Nơi làm việc: Trung tâm y tế huyện G, tỉnh Kiên Giang. Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 16/5/2018; Đơn sửa đổi yêu cầu khởi kiện ngày 07/01/2019 và tại phiên tòa, người được ủy quyền lại của nguyên đơn là ông Đoàn Hồng V trình bày:*

Ngày 04/8/2016, ông Võ Văn K1 ký kết hợp đồng tín dụng số: 4340/2016/KG/HĐTD - LienVietPostBank với Ngân hàng A, nội dung vay tiền và thỏa thuận như sau:

Số tiền vay 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng); Hình thức vay tín chấp; Mục đích vay tiêu dùng; Thời hạn vay 60 tháng, kể từ ngày giải ngân (ngày 04/8/2016), ngày đến hạn là ngày 04/8/2021; Lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; Kỳ hạn trả nợ gốc: Trả hàng tháng, gồm 60 kỳ trả nợ, 59 kỳ đầu mỗi kỳ trả 2.670.000đ, kỳ cuối trả 2.470.000đ; Kỳ hạn trả tiền lãi: Trả hàng tháng, cùng với kỳ trả nợ gốc theo dư nợ giảm dần.

Kể từ ngày vay đến ngày 03/02/2017, ông K1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã nhắc nhở yêu cầu ông K1 thanh toán nợ nhiều lần, tính đến ngày 17/7/2018, ông K1 đã trả tiền vốn vay được 15 kỳ là 38.961.309đ (14 kỳ đầu mỗi kỳ trả 2.670.000đ, kỳ cuối trả 1.581.309đ) và trả tiền lãi đến ngày 20/10/2017.

Theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng thì trước 10 ngày của kỳ hạn trả nợ nếu bên vay chưa có khả năng trả nợ thì phải có văn bản đề nghị gia hạn gửi cho Ngân hàng để xem xét gia hạn việc trả nợ, nếu không thực hiện thì Ngân hàng sẽ chuyển toàn bộ dư nợ gốc sang nợ quá hạn nhưng ông K1 không thực hiện. Do đó, Ngân hàng đã thông báo chuyển toàn bộ dư nợ gốc sang nợ quá hạn, kể từ ngày 30/10/2017 cho đến nay. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng Ngân hàng có nhắc

nhỏ, thông báo và yêu cầu ông K1 nhiều lần trong việc thanh toán nợ nhưng ông K1 chưa thực hiện. Do đó, Ngân hàng A yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố chấm dứt hợp đồng tín dụng số: 4340/2016/KG/HĐTD - LienVietPostBank ngày 04/8/2016 giữa Ngân hàng A và ông Võ Văn K1 trước thời hạn, do ông K1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng; Buộc ông K1 phải trả cho Ngân hàng A tiền vay vốn còn thiếu 121.038.691đ tính tròn 121.039.000đ và tiền lãi kể từ ngày 20/10/2017 tạm tính đến ngày 07/6/2019 là 31.242.471đ tính tròn 31.242.000đ (lãi trong hạn 25.348.711đ, lãi quá hạn 5.893.760đ), tổng cộng cả vốn và lãi là 152.281.000đ; Đồng thời, yêu cầu ông K1 tiếp tục trả tiền lãi phát sinh tương ứng với nợ gốc kể từ ngày tiếp theo, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Đối với việc ông K1 xin trả dần tiền vay vốn và yêu cầu Ngân hàng không tính tiền lãi thì Ngân hàng không đồng ý.

** Theo bản tự khai; Lời khai tại phiên hòa giải ông Võ Văn K1 là bị đơn trình bày:*

Ông thừa nhận lời trình bày của đại diện Ngân hàng về việc ký kết hợp đồng tín dụng, các thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, tiền vốn - lãi đã trả và tiền vốn - lãi còn thiếu là đúng. Mặt khác, ông cũng thừa nhận việc vi phạm trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Do đó, ông đồng ý chấm dứt hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên trước thời hạn; Đồng ý trả số tiền vay vốn còn nợ là 121.039.000đ nhưng xin trả dần hàng tháng, mỗi tháng trả 1.500.000đ cho đến khi dứt nợ; Đối với tiền lãi yêu cầu Ngân hàng xem xét không tính lãi, vì hiện tại hoàn cảnh gia đình khó khăn, làm ăn thua lỗ, thu nhập không ổn định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu ông Võ Văn K1 phải trả nợ theo hợp đồng tín dụng, ông K1 vay với tư cách cá nhân, không có đăng ký kinh doanh, mục đích vay tiêu dùng. Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Võ Văn K1 là bị đơn có nơi cư trú và làm việc tại huyện G, tỉnh Kiên Giang. Căn vào khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Ông Võ Văn K1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy, sự vắng mặt của ông K1 không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông K1.

[2]. Về nội dung vụ án:

Ngày 04/8/2016, ông Võ Văn K1 ký kết hợp đồng tín dụng số: 4340/2016/KG/HĐTD - Lienvietpostbank với Ngân hàng A để vay tiền 160.000.000đ.

Quá trình giải quyết vụ án, ông K1 và Ngân hàng A thống nhất xác định: Ông K1 đã trả tiền vay vốn 38.961.309đ và trả tiền lãi kể từ ngày giải ngân đến ngày 20/10/2017; Ông K1 còn nợ Ngân hàng tiền vay vốn 121.039.000đ và tiền lãi kể từ ngày 20/10/2017 đến nay; Việc ông K1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận và đồng ý chấm dứt hợp đồng tín dụng trước thời hạn. Như vậy, việc ký kết hợp đồng tín dụng của hai bên hoàn toàn tự nguyện, phù hợp theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự và các quy định khác của pháp luật. Do đó, ông K1 và Ngân hàng A phải thực hiện đúng về quyền và nghĩa vụ của mình theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng thì thời hạn vay là 60 tháng, kể từ ngày giải ngân (ngày 04/8/2016) tính đến ngày xét xử sơ thẩm chưa hết thời hạn thực hiện hợp đồng; Việc trả nợ (tiền vốn và tiền lãi) được thực hiện theo kỳ. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng ông K1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, mặc dù đã được Ngân hàng thông báo và tạo điều kiện để ông K1 trả nợ nhằm tiếp tục thực hiện hợp đồng nhưng đến nay ông K1 vẫn chưa thực hiện. Do đó, việc Ngân hàng thông báo chuyển toàn bộ dư nợ gốc sang nợ quá hạn đối với ông K1, kể từ ngày 30/10/2017 cho đến nay và yêu cầu tất toán toàn bộ khoản vay trước thời hạn là có căn cứ và đúng với sự thỏa thuận của hai bên trong hợp đồng tín dụng.

Đối với ý kiến của ông K1 xin trả dần tiền vay vốn còn nợ 121.039.000đ, trả hàng tháng, mỗi tháng trả 1.500.000đ cho đến khi dứt nợ và yêu cầu Ngân hàng xem xét không tính lãi suất nhưng không được Ngân hàng chấp nhận nên không có cơ sở xem xét.

Về yêu cầu tính tiền lãi của Ngân hàng, kể từ ngày 20/10/2017 tạm tính đến ngày 07/6/2019 là 31.242.000đ, Ngân hàng thực hiện đúng theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng.

Việc ông K1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là vi phạm nghĩa vụ của người vay theo Điều 466 của Bộ luật dân sự. Do đó, việc Ngân hàng A yêu cầu:

Tuyên bố chấm dứt hợp đồng tín dụng số: 4340/2016/KG/HĐTD - LienVietPostBank ngày 04/8/2016 giữa Ngân hàng A và ông Võ Văn K1 trước thời hạn. Buộc ông K1 phải trả cho Ngân hàng A tiền vay vốn còn thiếu 121.039.000đ và tiền lãi kể từ ngày 20/10/2017 tạm tính đến ngày 07/6/2019 là 31.242.000đ (lãi trong hạn 25.348.711đ, lãi quá hạn 5.893.760đ), tổng cộng cả vốn và lãi là 152.281.000đ là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài ra, ông K1 còn phải tiếp tục trả tiền lãi tương ứng với dư nợ gốc theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Việc ông K1 xin trả dần số nợ nêu trên nhưng không được đại diện Ngân hàng chấp nhận sẽ được xem xét khi thi hành án.

[3]. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Yêu cầu của Ngân hàng A được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng A tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007367 ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Ông Võ Văn K1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: $152.281.000đ \times 5\% = 7.614.050đ$ tính tròn 7.614.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 4 Điều 11; Điều 463; Điều 466 của Bộ luật dân sự 2015;

Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấm dứt hợp đồng tín dụng số: 4340/2016/KG/HĐTD - LienVietPhostBank ngày 04/8/2016 giữa Ngân hàng A và ông Võ Văn K1 trước thời hạn. Buộc ông Võ Văn K1 phải trả cho Ngân hàng A các khoản tiền, cụ thể như sau:

Tiền vay vốn 121.039.000đ (Một trăm hai mươi một triệu không trăm ba mươi chín nghìn đồng); Tiền lãi 31.242.000đ (Ba mươi một triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

Tổng cộng: 152.281.000đ (Một trăm năm mươi hai triệu hai trăm tám mươi một nghìn đồng).

Kể từ ngày Ngân hàng A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông K1 không trả đủ số tiền nêu trên, thì ông K1 còn phải trả tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2. Về án phí: Hoàn trả cho Ngân hàng A tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng), nộp chuyển khoản ngày 20/12/2018, theo biên lai thu tiền số 0007367 ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Ông Võ Văn K1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 7.614.000đ (Bảy triệu sáu trăm mười bốn nghìn đồng).

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày; Đương sự có mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày tuyên án là ngày 07/6/2019; Đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Thi hành án huyện;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Danh Thanh Phát